

Số: /KH-UBND

Tân Việt, ngày..... tháng năm 2023

KẾ HOẠCH

Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan năm 2023

I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính Phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước;

Quyết định số 879/QĐ-TTg ngày 7/5/2013 của UBND tỉnh Hải Dương về việc phê duyệt quy hoạch tổng thể phát triển công nghệ thông tin tỉnh Hải Dương đến năm 2020 và định hướng đến năm 2025;

Kế hoạch số 116-KH/TU ngày 31/10/2014 của Tỉnh ủy Hải Dương về việc thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 01/7/2014 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế;

Kế hoạch số 681/KH-UBND ngày 01/4/2016 của UBND tỉnh về thực hiện nghị quyết 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử;

Kế hoạch số 129/KH-UBND ngày 31/12/2022 của UBND huyện Thanh Hà về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn huyện Thanh Hà năm 2023.

Căn cứ tình hình thực tiễn ứng dụng công nghệ thông tin của địa phương. UBND xã Tân Việt xây dựng kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin năm 2023 như sau:

II. MỤC TIÊU ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN NĂM 2023

1. Mục tiêu chung

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan Nhà nước, phục vụ người dân và doanh nghiệp hiệu quả hơn, gắn kết, thúc đẩy cải cách hành chính, đẩy nhanh tiến độ xây dựng chính quyền điện tử.

- Đảm bảo an toàn, an ninh thông tin và đảm bảo nguồn nhân lực thực hiện các nhiệm vụ phát triển CNTT.

- Ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) kết hợp chặt chẽ với cải cách hành chính (CCHC) nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân tỉnh, nâng cao năng lực cạnh tranh, cải thiện môi trường kinh doanh nhằm phục vụ tổ chức, doanh nghiệp, công dân thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

- Ứng dụng CNTT trong hoạt động của các cơ quan nhà nước (CQNN) phải đảm bảo tính đồng bộ, kết nối liên thông, chia sẻ và đảm bảo an toàn thông tin mạng; đồng thời, xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử UBND xã dựa trên nền tảng Chính phủ điện tử Việt Nam, dữ liệu mở hướng tới Chính quyền số, nền kinh tế số và xã hội số nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước, chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp.

2. Mục tiêu cụ thể

- Phần đầu 100% cán bộ công chức sử dụng thành thạo máy tính cũng như các phần mềm trong giải quyết công việc và sử dụng hệ thống thư điện tử phục vụ việc trao đổi văn bản điện tử trên môi trường mạng.
- 100 % cán bộ , công chức Truy cập tất cả các phần mềm dùng chung cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã để lấy thông tin và tìm hiểu nhằm nâng cao kiến thức.
- Trang bị và đầu tư mua sắm trang thiết bị công nghệ thông tin như bổ sung máy tính, máy in, máy photocopy để thuận tiện trong quá trình làm việc.
- Cử cán bộ, công chức tập huấn về ứng dụng công nghệ thông tin vào giải quyết công việc, truy cập và xử lý các phần mềm.
- Đẩy mạnh hoạt động của trang Thông tin điện tử xã.
- Hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) được giải quyết nhanh, đảm bảo đúng thời gian theo quy định; tích hợp 60% các dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) mức độ 2, ; 100% hồ sơ giải quyết TTHC được thực hiện thông qua Hệ thống thông tin một cửa điện tử.
- 100% DVCTT thực hiện ở mức độ 2;
- 100 % DVCTT sử dụng chữ ký số trên nền tảng di động để thực hiện TTHC.
- 80% DVCTT xử lý bằng hồ sơ điện tử.
- 60% thông tin của người dân được tự động nhập vào biểu mẫu trực tuyến
- 100 % văn bản trao đổi giữa các ngành, đoàn thể của UBND (trừ văn bản mật theo quy định của pháp luật) dưới dạng điện tử.
- 98% hồ sơ công việc tại xã được xử lý trên môi trường mạng.
- 100% báo cáo định kỳ (không bao gồm nội dung mật) được gửi, nhận qua Hệ thống qlvbdh.Haiduong.Info.vn.
- Rút ngắn 70% đến 80% thời gian họp, giảm tối đa việc sử dụng tài liệu giấy thông qua Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc, văn phòng điện tử.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Thực hiện ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp.

- Thường xuyên cập nhật thông tin trên các cổng thông tin điện tử theo Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2011 của Chính phủ, nhằm tăng cường tính công khai, minh bạch, cung cấp thông tin phục vụ tốt cho tổ chức, doanh nghiệp và công dân. Nâng cấp Cổng thông tin điện tử đảm bảo việc truy cập nhanh chóng và ổn định.. Làm tốt công tác phổ biến văn bản của cấp có thẩm quyền về việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước đến với cán bộ, công chức xã.
- Tiếp tục hoàn thiện Hệ thống thông tin một cửa điện tử, Cổng dịch vụ công theo quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC, kết nối

Công dịch vụ công của tỉnh và dịch vụ công Quốc gia. Đặc biệt, hoàn thiện, nâng cao hiệu quả, chất lượng hệ thống cung cấp thông tin, đẩy mạnh cung cấp DVCTT mức độ 2 phục vụ người dân và doanh nghiệp theo hướng hiệu quả gắn với việc đơn giản hóa hồ sơ, giấy tờ giải quyết TTHC của người dân, doanh nghiệp.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hướng dẫn cho tổ chức doanh nghiệp và công dân sử dụng DVCTT của các cơ quan, tổ chức trên địa bàn. Đặc biệt, là việc đánh giá mức độ hài lòng của người dân khi sử dụng DVCTT.

2. Ứng dụng CNTT trong nội bộ cơ quan.

- Triển khai thực hiện và thường xuyên kiểm tra việc thực hiện Chính quyền điện tử, hướng dẫn cán bộ, công chức thực hiện ứng dụng CNTT trong đó tập trung triển khai xây dựng nền tảng chia sẻ, tích hợp dùng chung để thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu trong CQĐT.

- Khai thác và sử dụng hiệu quả hệ thống Quản lý văn bản và điều hành, nâng cấp các chức năng đảm bảo theo quy định Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12 tháng 7 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ; Thông tư số 01/2019/TT-BNV ngày 24 tháng 01 năm 2019 của Bộ Nội vụ và Thông tư số 02/2019/TT-BNV ngày 24 tháng 01 năm 2019 của Bộ Nội vụ để gửi, nhận văn bản điện tử liên thông 4 cấp.

- Tăng cường ứng dụng chữ ký số trong CQNN, ứng dụng chữ ký số trên thiết bị di động nhằm đáp ứng yêu cầu gửi nhận văn bản điện tử và ứng dụng trong giải quyết thực hiện trực tuyến với Kho bạc nhà nước, với doanh nghiệp và người dân được xác thực, nhanh chóng và an toàn.

- Triển khai các Hệ thống thông tin chuyên ngành phục vụ công tác giải quyết TTHC và công tác quản lý nhà nước tại các ngành, địa phương.

- Kiến nghị UBND huyện hỗ trợ các trang thiết bị ứng dụng CNTT cho xã, để thuận tiện, nâng cao chất lượng trong giải quyết công việc.

3. Xây dựng, hoàn thiện các hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

- Tiếp tục quản lý, sử dụng có hiệu quả các phần mềm tác nghiệp chuyên ngành đã được tập huấn và triển khai tại UBND xã. Xây dựng, hoàn thiện các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu (CSDL) quản lý chuyên ngành như: CSDL người dân, doanh nghiệp; CSDL hộ tịch, CSDL cán bộ, công chức, CSDL TTHC...

- Xây dựng, tích hợp các cơ sở dữ liệu dùng chung của UBND xã phục vụ việc cập nhật khai thác, chia sẻ cho các hệ thống thông tin khác, đảm bảo tính đồng bộ và thống nhất.

4. Phát triển nguồn nhân lực CNTT

- Phân công cán bộ, công chức có trình độ CNTT trong cơ quan nhằm đảm bảo nhân lực cho việc ứng dụng CNTT đạt hiệu quả.

- Cử cán bộ, công chức tham gia tập huấn, bồi dưỡng các kỹ năng cơ bản, chuyên sâu về CNTT do các cấp tổ chức về quản lý công nghệ thông tin, kỹ năng đảm bảo an toàn thông tin mạng.

- Tham mưu UBND tổ chức đào tạo nâng cao về phương pháp tổ chức, quản lý trong việc ứng dụng công nghệ thông tin cho cán bộ lãnh đạo, đào tạo chuyên trách công nghệ thông tin của xã.

5. Phát triển hạ tầng kỹ thuật

- Vận hành ổn định và khai thác sử dụng hiệu quả cơ sở dữ liệu của UBND xã và đảm bảo chất lượng mạng truyền số liệu chuyên dùng trong cơ quan luôn đáp ứng nhu cầu khai thác, sử dụng, đảm bảo an toàn thông tin trong ứng dụng CNTT của các CQNN và phục vụ người dân và doanh nghiệp. Đồng thời, nâng cấp, đầu tư thiết bị phục vụ cho việc sử dụng CNTT trong cơ quan.

- Đầu tư nâng cấp hệ thống mạng Internet, hệ thống máy tính cơ quan, cài đặt phần mềm diệt virus; mua các phần mềm giải quyết công việc theo quy định và yêu cầu của cấp trên. Để đảm bảo cơ sở dữ liệu.

6. Bảo đảm an toàn thông tin mạng

- Nâng cấp hạ tầng an toàn thông tin Trung tâm dữ liệu của cơ quan nhằm đảm bảo an toàn thông tin đối với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quan trọng được triển khai tập trung và đảm bảo an toàn thông tin.

- Tổ chức các hoạt động giám sát, kiểm tra định kỳ các hệ thống thông tin quan trọng, đặc biệt là Trung tâm dữ liệu thành phố.

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức về đảm bảo ATTT trong các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân.

- Thường xuyên truy cập các trang thông tin điện tử chính thống để lấy thông tin, văn bản.

- Phát huy hiệu quả trang thông tin điện tử của UBND xã triển khai như việc truy cập thường xuyên phần mềm báo cáo trực tuyến, vận hành đúng quy định trang thông tin điện tử xã, sử dụng thành thạo các phần mềm quản lý công việc,...

- 100% máy tính cài đặt phần mềm office 2010, cài chương trình diệt virus.

IV. Các giải pháp thực hiện

- Huy động các nguồn vốn để triển khai ứng dụng công nghệ thông tin. Bằng cách tận dụng tốt các nguồn vốn từ các cơ chế chính sách của tỉnh, huyện, xã.

- Tăng cường kiểm tra, bảo quản các thiết bị vận hành công nghệ thông tin nhằm nâng cao hiệu quả trong quá trình làm việc.

- Đưa danh mục chi ngân sách thường xuyên cho công nghệ thông tin vào dự toán chi thường xuyên của UBND xã và dành các khoản đầu tư cho tu bổ, sửa chữa, phát triển công nghệ thông tin hàng năm.

- Chú trọng công tác tuyên truyền, phổ biến văn bản quy phạm pháp luật, nâng cao nhận thức về ứng dụng công nghệ thông tin đến cán bộ, người dân, doanh nghiệp.

- Mỗi cán bộ, công chức tự học hỏi về công nghệ thông tin thông qua các đợt tập huấn, tìm tòi trên mạng nhằm nâng cao năng lực chuyên môn.

- Tiếp tục triển khai và nâng cấp hệ thống chính quyền điện tử làm nền tảng để đẩy mạnh triển khai các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu đảm bảo tính thống nhất,

đồng bộ và kết nối liên thông và chia sẻ dữ liệu giữa các cấp, các ngành, hỗ trợ việc ra quyết định của lãnh đạo.

- Hoàn thiện các cơ chế, chính sách, quy định về ứng dụng CNTT, xây dựng chính quyền điện tử phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương qua các giai đoạn.

- Thực hiện đồng bộ giữa việc đầu tư ứng dụng CNTT với việc xây dựng, ban hành hành các quy chế quản lý, vận hành để đảm bảo hiệu quả bền vững.

V. Tổ chức thực hiện

1. Đ/c Công chức Văn hóa Xã hội- Đài truyền thanh

- Tham mưu công tác tổ chức triển khai, kiểm tra, báo cáo việc thực hiện Kế hoạch.

- Tham mưu cho lãnh đạo UBND xã thu hút nguồn lực và các nguồn hỗ trợ từ tỉnh, huyện, xã để thực hiện thành công Kế hoạch.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến văn bản quy phạm pháp luật, nâng cao nhận thức về ứng dụng công nghệ thông tin đến cán bộ, người dân, doanh nghiệp.

2. Công chức VP- Nội vụ

- Thực hiện việc đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu, ứng dụng CNTT trong thực hiện nhiệm vụ CCHC của cơ quan trong xây dựng chính quyền điện tử ; thực hiện các mục tiêu kế hoạch này và các nhiệm vụ được phân công.

3. Văn phòng HĐND- UBND

- Phối hợp với CCVHTT kiểm tra, giám sát quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch nhằm đáp ứng tốt việc chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân xã.

- Thực hiện các mục tiêu kế hoạch này và các nhiệm vụ được phân công.

5. Công chức tài chính- ngân sách.

- Tùy theo khả năng ngân sách, tham mưu bố trí kinh phí để triển khai thực hiện Kế hoạch Ứng dụng CNTT của cơ quan năm 2023; thực hiện các mục tiêu và các nhiệm vụ được phân công.

Trên đây là Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin năm 2023 tại cơ quan. Đề nghị các cán bộ, công chức xã căn cứ kế hoạch để thực hiện./.

Nơi nhận:

- Phòng Văn hóa TT huyện;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Lưu:VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
CHỦ TỊCH**

Vũ Xuân Hòa

